| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 11/2020/QĐST- HNGĐ | *V, ngày 21 tháng 01 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Kiều Thị Ng, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số x, ngõ y, đường C, phường Th, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

HKTT: Thôn Ph, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Thân Văn T, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Kiều Thị Ng, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số x, ngõ y, đường C, phường Th, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

HKTT: Thôn Ph, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Thân Văn T, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Kiều Thị Ngvà anh Thân Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Chị Kiều Thị Ng và anh Thân Văn T thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao cho chị Kiều Thị Ng nuôi dưỡng cả 02 con chung là Thân Kiều Tr, sinh ngày 09/4/2014 và Thân Nhật M, sinh ngày 01/01/2018. Chị Ng không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Thân Văn T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Tuấn thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Kiều Thị Ng phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2016/0001032 ngày 02/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang. Trả lại chị Kiều Thị Ng 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Tăng Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Thân Văn Hiếu**